TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 43/2022/HS-ST Ngày 18/02/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Bà Lý Hoàng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Hàng A D, sinh năm 1980, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hàng A C và bà Sồng Thị M (đều đã chết); bị cáo có vợ là Giàng Thị S và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 50 phút, ngày 20/12/2021, tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Hàng A D (Có lý lịch nêu trên) đã phát hiện Hàng A D đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói giấy bạc

màu trắng, bên trong đựng cục chất bột màu trắng. Hàng A D khai cục chất bột màu trắng là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, dẫn giải Hàng A D về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 20/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Hàng A D, kết quả: Cục chất bột màu trắng thu giữ của Hàng A D có khối lượng 0,12 gam, lấy toàn bộ 0,12 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "D". Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 63 ngày 22/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,12 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Hàng A D khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 20/12/2021 D đi bộ đến thung lũng mận N, thuộc tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, mục đích tìm mua ma túy mang về sử dụng. Trên đường dân sinh tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, D gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 45.000đ. Sau khi mua được Heroine, D cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Hàng A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Hàng A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Hàng A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hàng A D từ 18 tháng đến 21 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A D, bắt ngày 20/12/2021: Bên trong đựng gói giấy bạc màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hàng A D, sn: 1980, ngày 20/12/2021, kq: Dương tính với chất ma túy.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Hàng A D thừa nhận: Hồi 15 giờ 50 phút ngày 20/12/2021, Hàng A D đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng 0,12 gam Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Hàng A D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo

được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A D, bắt ngày 20/12/2021: Bên trong đựng gói giấy bạc màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hàng A D, sn: 1980, ngày 20/12/2021, kq: Dương tính với chất ma túy, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hàng A D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Hàng A D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A D, bắt ngày 20/12/2021: Bên trong đựng gói giấy bạc màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hàng A D, sn: 1980, ngày 20/12/2021, kq: Dương tính với chất ma túy.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2022 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hàng A D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 18/02/2022.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên